ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1534/UBND-KT V/v xem xét, hỗ trợ giải quyết khó khăn trong hoạt động khai thác than và sản xuất điện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 10 năm 2024*

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Lạng Sơn là tỉnh miền núi biên giới phía Bắc, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, quy mô kinh tế còn nhỏ so với tiềm năng, năm 2023 tổng sản phẩm đạt 48.239 tỷ đồng, trong đó ngành công nghiệp chỉ chiếm 11,4%. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tỉnh uỷ Lạng Sơn đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/9/2021 về phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó xác định mục tiêu ưu tiên phát triển công nghiệp với tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị ngành công nghiệp đạt từ 9-10%/năm, giai đoạn đến 2025 và đạt từ 12-14%/năm, giai đoạn 2026-2030, để đến 2030 đạt tỷ trọng ngành công nghiệp trong tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt từ 15-17%, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng (GRDP) hàng năm đạt từ 7-7,5%. Vì vậy, ngay từ đầu nhiệm kỳ, tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; trong đó ưu tiên phát triển công nghiệp, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, thu hút đầu tư, tập trung phát triển các khu cụm công nghiệp, các dự án điện (than, thuỷ điện, điện gió); tập trung hỗ trợ để nâng cao năng lực sản xuất công nghiệp của các đơn vị sản xuất chủ lực trên địa bàn tỉnh, thường xuyên quan tâm chăm lo phục hồi các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn sau đại dịch Covid-19, trong đó hết sức quan tâm chỉ đạo duy trì tình hình khai thác than của Công ty than Na Dương trực thuộc Tổng công ty khai thác mỏ Việt Bắc –VVMI, hàng năm khai thác trung bình 600 ngàn tấn than đá để đảm bảo cung cấp nguyên liệu phục vụ sản xuất điện của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương, trực thuộc Tổng công ty điện lực - TKV, với công suất 110MW, sản lượng trên 800 triệu kWh/năm; đây là những đơn vị tham gia sản xuất công nghiệp đã đóng góp chủ yếu cho ngân sách và tăng trưởng hàng năm của tỉnh *(ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt chiếm 30,38% của ngành công nghiệp và chiếm 3,81% trong GRDP của tỉnh).*

Tuy nhiên, trong cuối năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2024, theo báo cáo của Công ty than Na Dương VVMI (tại Báo cáo số 2970/BC-TND ngày 05/8/2024) và Công ty nhiệt điện Na Dương - TKV (tại Báo cáo số 1603/BC-NĐND ngày 05/8/2024) do cuối thời kỳ khai thác, chất lượng, sản lượng khai thác than của Công ty Than Na Dương bị sụt giảm, tình hình cung cấp than cho sản xuất điện

của Công ty Nhiệt điện Na Dương đang hết sức khó khăn, giá than cho sản xuất điện tăng cao, đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh, đời sống người lao động của các đơn vị, đồng thời đã tác động, làm kéo giảm các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội tỉnh, cụ thể: trong 9 tháng đầu năm 2024, lượng than khai thác tại Công ty Than Na Dương để cung cấp cho Nhà máy nhiệt điện Na Dương là 290,939 nghìn tấn; giảm 124,653 nghìn tấn (giảm 30%) so với cùng kỳ; do nguồn than cung cấp cho nhà máy điện không đảm bảo nên trong 9 tháng vừa qua, sản lượng điện của Nhà máy nhiệt điện Na Dương chỉ đạt 424,77 triệu kWh, giảm 141,2 triệu kWh, tương đương giảm 24,9% so với cùng kỳ (9 tháng năm 2023 điện sản xuất Nhà máy nhiệt điện Na Dương đạt 565,69 triệu kWh)[1]. Mặt khác, hiện nay hệ thống điện trên địa bàn tỉnh, EVN đã đầu tư các hệ thống đường dây đảm bảo cho việc truyền tải *(ngày 30/7/2024 đã đóng điện hoàn thành Công trình Đường dây và Trạm biến áp 110 kV Bình Gia, tổng chiều dài tuyến 55,3 km qua địa bàn 3 huyện: Cao Lộc, Văn Quan, Bình Gia và Trạm biến áp 110 kV Bình Gia, Lạng Sơn và ngày 29/8/2024 hoàn thành mạch 3 đường dây 500kV Bắc Nam để truyền tải điện năng giữa 3 miền)*, nên Nhà máy nhiệt điện Na Dương sẽ không còn được huy động phát để đảm bảo các ràng buộc điện áp lưới *(Sản lượng này chiếm gần 30% sản lượng phát của Nhiệt điện Na Dương trong 8 tháng đầu năm)*. Do đây là 02 đơn vị sản xuất công nghiệp chủ lực đóng góp ngân sách cho ngân sách tỉnh hàng năm, nên việc sụt giảm sản lượng khai thác và sản xuất do chất lượng than được khai thác để cung cấp cho nhà máy điện không đảm bảo và phải sử dụng nguồn than nhập khẩu đã làm tăng giá thành sản xuất điện của Nhà máy nhiệt điện Na Dương, làm giảm sản lượng điện năng hàng tháng (Qc) theo hợp đồng mua bán điện dài hạn đã ký kết giữa các bên, đồng thời giảm khả năng tham gia thị trường điện cạnh tranh dẫn đến việc phải cắt giảm sản lượng sản xuất từ cuối năm 2023 và năm 2024.

Việc giảm sản lượng khai thác than và sản xuất điện của 02 Công ty đã làm chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) chỉ đạt 4,89%, giảm 1,67 điểm phần trăm so cùng kỳ (năm 2023, IIP là 6,56%); kéo theo tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) chỉ tăng 4,72%, thấp hơn cùng kỳ năm 2023 (tăng 5,32%); thấp hơn mức tăng chung của cả nước (tăng 6,42%) và thấp hơn nhiều so với mục tiêu đề ra là 7-7,5%.

Để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho các đơn vị sản xuất khai thác than và điện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống cho người lao động, đóng góp cho ngân sách, góp phần tăng tỷ trọng nâng tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng GRDP của tỉnh đảm bảo đạt mục tiêu đề ra; UBND tỉnh Lạng Sơn kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan thuộc thẩm quyền của Bộ tạo điều kiện, hỗ trợ tỉnh Lạng Sơn giải quyết các khó khăn liên quan đến hoạt động sản xuất công nghiệp nói chung và hoạt động khai thác than của Công ty than Na Dương-VVMI, hoạt động sản xuất điện của Công ty nhiệt điện Na Dương-TKV nói riêng, để đảm

[1] Báo cáo số 235/BC-CTK ngày 23/9/2024 của Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn về tình hình sản xuất công nghiệp tháng 9, quý III và 9 tháng năm 2024.

bảo khắc phục, duy trì và tăng sản lượng khai thác và sản xuất trong thời gian còn lại của năm 2024 và duy trì tăng trưởng cho các năm tiếp theo; hỗ trợ tỉnh Lạng Sơn đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển, tăng trưởng các năm 2024, 2025 đã đề ra như sau:

(1) Cục Điều tiết Điện lực và Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo

- Có giải pháp về cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất điện bị ảnh hưởng bởi các tình huống bất khả kháng để bảo đảm duy trì nguồn cung đầy đủ, ổn định điện cho nền kinh tế, góp phần tăng trưởng giá trị công nghiệp cho địa phương.

- Tham mưu báo cáo Bộ Công Thương xem xét chỉ đạo EVN có phương án đầu tư lưới điện trên địa bàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quy hoạch điện VIII, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tỉnh để đồng bộ giải tỏa công suất đối với dự án nguồn điện đã và đang triển khai thực hiện (Dự án Nhà máy nhiệt điện Na Dương II, theo tiến độ Quy hoạch điện VIII, dự kiến vận hành trong năm 2026), đồng thời đảm bảo cung cấp điện cho các phụ tải công nghiệp trên địa bàn. Mặt khác tạo điều kiện thu hút đầu tư để triển khai các dự án nguồn điện hiện nay đã được phê duyệt danh mục Quy hoạch.

(2) Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO)

- Tạo điều kiện trong việc huy động sản lượng điện tối đa (Qc) hàng tháng theo Hợp đồng mua bán điện đã ký kết giữa các bên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc chào giá bán điện trên thị trường điện cạnh tranh, đảm bảo phù hợp với các quy định, đồng thời giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trên giao dịch thị trường điện đảm bảo công bằng, minh bạch, nhằm cung cấp điện an toàn, ổn định, liên tục cho hệ thống điện quốc gia đáp ứng các tiêu chí theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo, đề nghị Bộ Công Thương xem xét chỉ đạo.

(Gửi kèm các báo cáo của Sở Công Thương Lạng Sơn, Cục Thống kê tỉnh và báo cáo của Công ty than Na Dương VVMI; Công ty nhiệt điện Na Dương-TKV)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục Điều tiết Điện lực - Bộ Công Thương;
- Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO);
- Tập đoàn Công nghiệp than – khoáng sản Việt Nam-TKV; TCT mỏ Việt Bắc, TCT điện lực TKV;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: CT, KHĐT, TC, TNMT;
- C.ty Nhiệt điện Na Dương, C.ty Than Na Dương;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn